

Số: 02 /NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Sông Đà 6

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Điều lệ Công ty Cổ phần Sông Đà 6 được ban hành theo Quyết định số 03/QĐ-ĐHĐCĐ, ngày 10/5/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty Cổ phần Sông Đà 6.

- Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên số 01/BB-ĐHĐCĐ, ngày 28 tháng 5 năm 2019; Biên bản kiểm phiếu biểu quyết của cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Sông Đà 6.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông quyết nghị thông qua các nội dung sau đây:

I. Thông qua báo cáo của HĐQT, báo cáo hoạt động của BKS, báo cáo tài chính năm 2018 và các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2018:

1. Nội dung báo cáo của HĐQT, báo cáo hoạt động của BKS, báo cáo tài chính năm 2018 (như tài liệu trình Đại hội).

2. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2018:

- Tổng giá trị SXKD: 919,044/1.047,000 tỷ đồng, đạt 88 % kế hoạch;
Trong đó:
 - + Giá trị xây lắp: 656,189/846,000 tỷ đồng, đạt 78% kế hoạch;
 - + Giá trị SX công nghiệp: 102,689/157,000 tỷ đồng, đạt 66% kế hoạch;
 - + Giá trị phục vụ xây lắp: 63,757/44,000 tỷ đồng, đạt 145% kế hoạch;
 - + Giá trị kinh doanh khác: 96,407 tỷ đồng;
- Doanh thu: 641,721/1.078,241 tỷ đồng, đạt 60 % kế hoạch;
- Các khoản nộp Nhà nước: 39,560/60,249 tỷ đồng, đạt 66% kế hoạch;
- Lợi nhuận trước thuế: 11,940/47,215 tỷ đồng, đạt 25% kế hoạch;
- Lợi nhuận sau thuế: 9,569/37,772 tỷ đồng đạt 25% kế hoạch;
- Tỷ suất lợi nhuận:
 - + Lợi nhuận trước thuế/doanh thu: 1,86%/4,4% đạt 42,3% kế hoạch;
 - + Lợi nhuận sau thuế/Vốn ĐL: 2,75%/ 10,9% đạt 25,2% kế hoạch;
 - + Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH: 2,06%/ 7,7% đạt 26,7% kế hoạch;
- Vốn Chủ sở hữu: 464,885/492,889 tỷ đồng đạt 94,3% kế hoạch;

- Tổng tài sản: 1.491,929/1.476,525 tỷ đồng đạt 101% kế hoạch;
- Vốn điều lệ: 347,716/347,716 tỷ đồng đạt 100% kế hoạch;
- Dự kiến tỷ lệ cổ tức: 0%/10%, đạt 0% kế hoạch;
- Giá trị đầu tư: 0/62,500 tỷ đồng đạt 0% kế hoạch;
- Tiền lương bình quân: 9,423/10,036 triệu đồng/người/tháng đạt 94% KH

Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	25.026.618	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

II. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2018:

TT	Chỉ tiêu	Phân phối lợi nhuận	Đơn vị
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	11.399.955.416	đồng
-	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	-540.406.073	đồng
-	Lợi nhuận năm nay	11.940.361.489	đồng
2	Lợi nhuận không phải tính thuế TNDN	0	đồng
3	Lợi nhuận tính thuế TNDN	11.399.955.416	đồng
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp (20%)	2.370.632.157	đồng
5	Lợi nhuận sau thuế (4=1-3)	9.029.323.259	đồng
6	Lợi nhuận chia cổ tức công bố	0	đồng
-	Vốn điều lệ chia cổ tức	347.716.110.000	đồng
-	Tỷ lệ chia cổ tức bằng tiền mặt	0	%
7	Trích lập các quỹ doanh nghiệp	2.075.001.059	đồng
	Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi (=5x23%)	2.075.001.059	đồng
8	Lợi nhuận để lại (=5-7)	6.954.322.200	đồng

Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	25.003.870	99,91%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	22.748	0,09%

III. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2019:

1. Một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2019:

1.1. Tập trung hoàn thành chỉ tiêu, kế hoạch SXKD năm 2019:

- Phát huy mọi nguồn lực hiện có, tổ chức sản xuất khoa học, quyết liệt trong quản lý và điều hành đảm bảo tiến độ, kỹ thuật, chất lượng các công trình đã thỏa thuận với Chủ đầu tư dự án và Tổng thầu xây dựng, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người và xe, máy, thiết bị.

- Tập trung, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực; kịp thời tháo gỡ các vướng mắc về tài chính, kinh tế, kỹ thuật với Chủ đầu tư để đẩy mạnh công tác thu vốn, thu hồi công nợ trên các công trình đảm bảo nguồn vốn phục vụ SXKD và đầu tư phát triển. Giải quyết triệt để các vướng mắc, hoàn thành công tác quyết toán công trình thủy điện Đồng Nai 5, Xekaman1, San Xay, Nậm Ban 1, Sứ Pán 1, Đồng Văn, Sông Mã 3 ...

1.2. Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tiếp thị, đấu thầu các dự án thủy điện, các dự án xây dựng dân dụng, giao thông và đường sắt đô thị; ưu tiên các dự án lớn ở trong nước, thị trường xây dựng tại Lào đảm bảo kế hoạch SXKD năm 2019, chuẩn bị công việc cho năm 2020 và các năm tiếp theo.

1.3. Tiếp tục thực hiện phân cấp, phân quyền triệt để tạo tính chủ động cho các Chi nhánh, các Ban điều hành dự án, Ban chỉ huy công trường để hoạt động SXKD đạt hiệu quả. Tổ chức xây dựng kế hoạch giá thành năm 2019 và giao khoán cho từng đơn vị thực hiện; nâng cao chất lượng công tác kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, hàng quý tổ chức đánh giá, phân tích kinh doanh từng công trường, dự án; thực hiện tốt công tác quản lý chi phí trong sản xuất, hạ giá thành sản phẩm, thực hành tiết kiệm nâng cao hiệu quả SXKD, nâng cao năng lực cạnh tranh về giá trong hoạt động đấu thầu.

1.4. Công tác tái cấu trúc doanh nghiệp, nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp:

- Thực hiện kế hoạch phát triển thị trường, nâng cao tỷ trọng sản lượng trong lĩnh vực xây dựng dân dụng - công nghiệp và giao thông đô thị. Đồng thời cơ cấu lại các đơn vị trực thuộc phù hợp, giảm cấp quản lý trung gian đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Tập trung cho lĩnh vực đầu tư, chuẩn bị các điều kiện để thực hiện đầu tư dự án nâng cao năng lực thiết bị thi công giai đoạn 2018-2019; đầu tư các dự án thủy điện, điện mặt trời đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững.

- Đầu tư đồng bộ, khai thác hiệu quả hệ thống công nghệ thông tin, các phần mềm kế toán, quản lý dự án, quản lý kinh tế, quản lý nhân sự vào sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất lao động, giảm giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Tiếp tục thực hiện Chiến lược kinh doanh của Công ty thực chất, hiệu quả; thoái các khoản vốn đầu tư tại các doanh nghiệp khác theo kế hoạch.

- Thường xuyên rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, cán bộ, nhân viên khối gián tiếp tinh gọn, hoạt động hiệu quả.

1.5. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tiến dần chuyên nghiệp; chú trọng từ khâu xét tuyển, quản lý, sử dụng, đào tạo và chế độ đãi ngộ với người lao động, để đáp ứng đủ nguồn nhân lực theo yêu cầu sản xuất kinh doanh vì mục tiêu phát triển bền vững.

2. Các chỉ tiêu kinh tế chính năm 2019:

- 2.1. Tổng giá trị SXKD: 1.022,000 tỷ đồng. Trong đó:
 - Giá trị xây lắp: 836,800 tỷ đồng,
 - Giá trị SXCN: 97,000 tỷ đồng,
 - Giá trị PVXL: 46,200 tỷ đồng,
 - Kinh doanh khác: 42,000 tỷ đồng,
- 2.2. Doanh thu: 1.080,000 tỷ đồng,
- 2.3. Lợi nhuận trước thuế: 27,100 tỷ đồng,
- 2.4. Lợi nhuận sau thuế: 21,680 tỷ đồng,
- 2.5. Nộp Nhà nước: 55,310 tỷ đồng,
- 2.6. Tỷ suất lợi nhuận:
 - Lợi nhuận trước thuế/doanh thu: 2,5%
 - Lợi nhuận sau thuế/Vốn ĐL: 6,2%
 - Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH: 4,5%
- 2.7. Vốn điều lệ: 347,716 tỷ đồng,
- 2.8. Vốn chủ sở hữu: 483,761 tỷ đồng,
- 2.9. Tổng tài sản: 1.494,912 tỷ đồng,
- 2.10. Cổ tức dự kiến: 6%,
- 2.11. Tổng giá trị đầu tư: 111,450 tỷ đồng,
- 2.12. Tiền lương người/tháng: 10,304 triệu đồng/người/tháng;

Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	24.998.286	99,89%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	28.332	0,11%

IV. Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019:

Thông qua lựa chọn:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
- Chi nhánh tại Hà Nội: số 40 Giảng Võ, phường Cát Linh, Đống Đa, Hà nội
- Điện thoại: (84.4)37.367.879 Fax: (84.4)37.367.869

Là đơn vị thực hiện kiểm soát giữa niên độ và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	25.026.618	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

V. Thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021:

Thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty đối với ông **Bùi Đình Đông**.

Lý do: được Cổ đông Tổng công ty Sông Đà-CTCP cho thôi là người đại diện phần vốn của Tổng công ty Sông Đà-CTCP tại Công ty Cổ phần Sông Đà 6 và thôi đề cử là thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 6 tại Văn bản số 78/TCT-HĐQT, ngày 25/4/2019 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Sông Đà - CTCP về việc công tác cán bộ của Công ty Cổ phần Sông Đà 6.

Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	25.020.518	99,98%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	6.100	0,02%

VI. Bầu cử bổ sung thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021:

Thông qua bầu cử bổ sung ông **Thái Sơn** - năm sinh: 1961; nghề nghiệp: Kỹ sư Xây dựng Cầu hầm, Thạc sỹ QTKD; chức vụ hiện tại: Giám đốc Ban đầu thầu Tổng công ty Sông Đà - CTCP kiêm là Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Sông Đà-CTCP tại Công ty Cổ phần Sông Đà 6 (đại diện phần vốn 50 tỷ đồng; tương ứng 14,38% vốn điều lệ Công ty Cổ phần Sông Đà 6) là thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 6 trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016-2021.

Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	25.020.518	99,98%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	6.100	0,02%

VII. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt các hợp đồng, giao dịch quy định tại điểm n Khoản 2, Điều 15, Điều lệ Công ty:

Thông qua việc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữ Công ty với các đối tượng quy định tại Điều 162.1 Luật Doanh nghiệp với giá trị từ ba mươi lăm phần trăm trở lên (35%) tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất như sau:

- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;
- Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người có liên quan của họ;
- Doanh nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 159 Luật này.

Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	25.026.018	99,998%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	600	0,002%

VIII. Thông qua báo cáo chi thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2018; Dự toán tổng mức tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2019:

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo chi tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2018; dự toán tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc Công ty năm 2019; cụ thể như sau:

1. Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2018:

TT	Chức danh	Mức được duyệt		Mức được thông qua (tương ứng với 85%)	
		Lương/ tháng (đồng)	Thù lao/tháng (đồng)	Lương/ tháng (đồng)	Thù lao/tháng (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	45.000.000		38.250.000	
2	Thành viên HĐQT		7.000.000		5.950.000
3	Trưởng ban KS chuyên trách	24.000.000		20.400.000	
4	Thành viên Ban Kiểm soát		5.000.000		4.250.000

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2019:

- Khi tỷ lệ hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận thực hiện bằng lợi nhuận kế hoạch năm, tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như sau:

TT	Chức danh	Dự toán tiền lương, thù lao năm 2019	
		Lương/tháng (đồng)	Thù lao/tháng (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm		9.000.000
2	Thành viên HĐQT		7.800.000
3	Trưởng Ban KS chuyên trách	23.000.000	
4	Thành viên Ban kiểm soát		4.600.000
5	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	39.000.000	

- Khi quyết toán tiền lương, thù lao của Người quản lý Công ty Cổ phần Sông Đà 6 thực hiện theo quy định tại Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	25.026.518	99,9996%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	100	0,0004%

Điều 2. Giao cho Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo bộ máy điều hành tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đạt hiệu quả. Ban Kiểm soát thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị, hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành Công ty theo quy định của Pháp luật, quy định của Điều lệ Công ty và Nghị quyết này.

Điều 3. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, bộ máy quản lý điều hành, tổ chức, cá nhân trong Công ty có liên quan và cổ đông căn cứ Nghị quyết thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBCK Nhà nước (B/c);
- Sở GD&ĐT Hà Nội (B/c);
- Website Công ty;
- Lưu: HĐQT *TK*

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT



ĐẶNG QUỐC BẢO



Số: 01/BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2019

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 6

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, ngày 26/11/2014; Điều lệ Công ty Cổ phần Sông Đà 6 được ban hành theo Quyết định số 03/QĐ-ĐHĐCĐ, ngày 10/5/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty Cổ phần Sông Đà 6. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Sông Đà 6, diễn ra như sau:

I. Thông tin chung:

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Sông Đà 6.
- Địa chỉ trụ sở chính: Nhà TM, Khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, Hà Nội.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 4400135552.

II. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông:

- Thời gian: Từ 8 giờ 30 ngày 28 tháng 5 năm 2019.
- Địa điểm: Nhà TM, Khu đô thị Văn Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, Hà Nội.

III. Nội dung, chương trình họp đã được cổ đông biểu quyết thông qua:

- Khai mạc Đại hội;
- Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đủ điều kiện tiến hành các nội dung tiếp theo;
- Cử Thư ký; bầu Ban Kiểm phiếu;
- Thông qua Chương trình, nội dung Đại hội; thông qua Quy chế làm việc của Đại hội;
 - Báo cáo của HĐQT đánh giá tình hình hoạt động SXKD, các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2018; hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018; kế hoạch SXKD năm 2019;
 - Trưởng ban Kiểm soát Báo cáo kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018; Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018, kế hoạch hoạt động năm 2019; Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.
 - Tờ trình của HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ;
 - Phát biểu ý kiến của đại biểu khách mời;
 - Đại hội thảo luận các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ;
 - Cổ đông biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ;

- Ban kiểm phiếu thu phiếu, kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết;
- Thư ký báo cáo dự thảo Nghị quyết Đại hội;
- Cổ đông Biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội;
- Bế mạc.

IV. Tóm tắt diễn biến cuộc họp:

1. Ông Nguyễn Trọng Đạt, thay mặt Ban tổ chức Đại hội tuyên bố lý do triệu tập Đại hội. Theo đó, việc Hội đồng quản trị triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 là phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ của Công ty Cổ phần Sông Đà 6. Giới thiệu Chủ tọa Đại hội và tham gia điều hành Đại hội gồm các Ông/ Bà có tên sau:

- Ông **Đặng Quốc Bảo** - Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Ông **Đào Xuân Tuấn** - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty
- Ông **Nguyễn Đình Tứ** - Trưởng Ban kiểm soát Công ty

2. Ông Nguyễn Đình Tứ - Trưởng Ban kiểm soát báo cáo kết quả Đại hội đủ điều kiện tiến hành các nội dung tiếp theo như sau:

a) Vốn điều lệ của Công ty đến 31/12/2018 là: 347.716.110.000 đồng (Ba trăm bốn mươi bảy tỷ, bảy trăm mười sáu triệu, một trăm mười nghìn đồng Việt Nam).

Vốn điều lệ Công ty được chia thành 34.771.611 (Ba mươi tư triệu, bảy trăm bảy mươi một nghìn, sáu trăm mười một) cổ phần, mệnh giá cổ phần là 10.000 đồng VND/cổ phần.

Cơ cấu vốn điều lệ:

- Vốn Nhà nước do Tổng Công ty Sông Đà-CTCP làm đại diện, sở hữu: 226.015.400.000 đồng, chiếm tỷ lệ 65,0%;
- Vốn của các cổ đông khác sở hữu: 121.700.710.000 đồng, chiếm tỷ lệ 35,0%.

Tổng số cổ đông tại ngày chốt danh sách cổ đông dự Đại hội (22/4/2019): là 2.148 cổ đông, sở hữu 34.771.611 cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết, tương đương với 347.716.110.000 đồng vốn điều lệ của Công ty.

Tổng số cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự đại hội đến thời điểm 8 giờ 50 phút, ngày 28/5/2019 là: 159 cổ đông, sở hữu 23.854.055 cổ phần phổ thông, bằng 68,8 % tổng số cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết.

b) Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 141 Luật Doanh nghiệp năm 2014; khoản 1, Điều 19, Điều lệ Công ty Cổ phần Sông Đà 6 thì ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 đủ điều kiện để tiến hành họp.

3. Ông Đặng Quốc Bảo - Đại diện Chủ tọa Đại hội cử Thư ký Đại hội; giới thiệu bầu Ban Kiểm phiếu gồm các ông/bà có tên sau:

- Thư ký Đại hội:
- + Ông **Phạm Khắc Nghiên** - Phó Trưởng phòng KTCL,
- + Bà **Lương Thị Kim Dung** - Nhân viên phòng Tổ chức Nhân sự,

- Ban kiểm phiếu:

- + Bà **Cao Thị An** - TP Tổ chức Nhân sự Công ty: Trưởng ban,
- + Bà **Nguyễn Thị Kim Dung** - Nhân viên phòng TCNS: Thành Viên.
- + Bà **Trần Thị Hoàng Anh** - Nhân viên phòng KTCL: Thành viên.
- + Ông **Quách Xuân Chương** - Nhân viên Ban KSNB: Thành viên.
- + Ông **Lê Kim Huy** - Nhân viên VP Đảng ủy - HĐQT: Thành viên.

Các cổ đông không có ý kiến khác về việc cử Thư ký và bầu Ban kiểm phiếu như đã được trình bày.

ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua việc cử Thư ký và bầu Ban kiểm phiếu bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết thông qua 100%.

4. Ông Đào Xuân Tuấn - Thành viên Hội đồng quản trị: báo cáo Cổ đông Chương trình, nội dung Đại hội; Quy chế làm việc của Đại hội.

Các cổ đông không có ý kiến khác về Chương trình, nội dung Đại hội; Quy chế làm việc của ĐHCĐ như đã được trình bày.

ĐHCĐ biểu quyết thông qua Quy chế làm việc; Chương trình, nội dung Đại hội bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ biểu quyết thông qua 100%.

5. Ông Đặng Quốc Bảo – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty đọc Báo cáo của HĐQT đánh giá tình hình hoạt động SXKD, các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2018; hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018; kế hoạch SXKD năm 2019.

6. Ông Nguyễn Đình Tứ - Trưởng Ban kiểm soát đọc Báo cáo kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018; Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019; Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.

7. Ông Đào Xuân Tuấn -Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty đọc Tờ trình của HĐQT trình ĐHCĐ thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHCĐ.

8. Đại hội thảo luận; tóm tắt các ý kiến phát biểu của cổ đông và giải trình của Chủ tọa:

Ông Nguyễn Hữu Phú (Cổ đông đại diện Quỹ đầu tư MB, sở hữu 1.141.700 cổ phần hỏi:

- **Câu hỏi thứ nhất:** Kế hoạch sản lượng năm 2019 là 1.022 tỷ đồng, còn có ảnh hưởng bao nhiêu % do khó khăn vướng mắc của năm 2018?

- **Câu hỏi thứ hai:** Cổ tức năm 2015, 2016 đã lùi nhiều lần, vậy có trả được vào cuối năm 2019 và dự kiến nguồn tiền từ dự án nào?

- **Câu hỏi thứ ba:** Triển vọng dài hạn của Công ty CP Sông Đà 6, có đánh giá như thế nào thị trường xây lắp thủy điện hiện nay, dự kiến đang theo đuổi dự án thủy điện lớn nào hay những dự án thủy điện tư nhân nhỏ như hiện nay? Công ty có dự định mở rộng sang thị trường xây dựng xây lắp và xây dựng dân dụng không?

Phần trả lời của ông Đào Xuân Tuấn – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty:

- Về câu hỏi thứ nhất:

Về kế hoạch sản lượng, doanh thu, lợi nhuận của năm 2019 còn bị ảnh hưởng bởi các khó khăn của năm 2018 để lại là: giá trị sản lượng công trình thủy điện Pắc Ma để lại do mưa lũ của năm 2018 khoảng 270 tỷ đồng. Công tác quyết toán các dự án giao thầu còn chậm, các dự án tại Lào công nợ và dở dang hơn 400 tỷ đồng; dự án thủy điện Đồng Nai 5 công nợ và dở dang khoảng 150 tỷ đồng; các dự án thủy điện nhỏ do tư nhân làm chủ đầu tư thiếu vốn, chậm giải ngân. Ban điều hành đã nhận thức được điều này, sẽ phối hợp chặt chẽ với các bên liên quan để tổ chức sản xuất kinh doanh đạt các mục tiêu kế hoạch.

- Về câu hỏi thứ hai:

Do khó khăn về dòng tiền, nên kế hoạch trả cổ tức đã bị hoãn lại nhiều lần. Hiện nay dự án Đồng Nai 5 đã được kiểm toán, chủ đầu tư đang phê duyệt các dự toán còn lại nên khả năng vào cuối năm 2019 sẽ thanh toán được khoản tiền khoảng 150 tỷ đồng để chi trả cổ tức cho cổ đông theo kế hoạch.

Phần trả lời của ông Đặng Quốc Bảo – Chủ tịch HĐQT Công ty:

- Về câu hỏi thứ ba:

Triển vọng dài hạn của Công ty: Hiện nay, Sông Đà 6 đang tập trung thi công các dự án Thủy điện vừa và nhỏ do tư nhân đầu tư ở trong nước, thi công các dự án dân dụng công nghiệp tại khu vực Hà Nội; sản lượng đã có hợp đồng cho năm 2019 khoảng 949 tỷ đồng, đã ký hợp đồng thi công 1 dự án thủy điện tại miền Trung với giá trị trên 100 tỷ đồng. Định hướng Công ty sẽ phát triển thị trường trên lĩnh vực xây dựng dân dụng công nghiệp, đã và đang đàm phán để ký hợp đồng thi công một số dự án dân dụng tại khu vực Hà Nội với giá trị khoảng 400 tỷ đồng; phát triển thị trường thi công thủy điện tại Lào, đang thi công một gói thầu tại thủy điện Nậm Theun 1 với giá trị khoảng 120 tỷ đồng, đang đàm phán để ký hợp đồng thi công một số gói thầu khác tại dự án này với giá trị dự kiến khoảng gần 500 tỷ đồng, tiếp tục xúc tiến để ký hợp đồng thi công các dự án thủy điện khác tại Lào; Công ty đang tham gia đấu thầu thi công dự án thủy điện TANAHU tại NePal có công suất 140 MW; đồng thời Công ty đang xúc tiến để đầu tư một số dự án thủy điện nhỏ, dự án điện mặt trời ở trong nước đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững.

9. Cổ đông biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

10. Ban kiểm phiếu thu phiếu biểu quyết, kiểm phiếu biểu quyết.

11. Đại hội nghị giải lao.

12. Ban kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu.

13. Thư ký báo cáo dự thảo Nghị quyết Đại hội.

14. Cổ đông biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội

15. Bế mạc Đại hội.

V. Kết quả kiểm phiếu biểu quyết các vấn đề Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông:

1. Thông qua báo cáo của HĐQT, báo cáo hoạt động của BKS, báo cáo tài chính năm 2018, các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2018:

Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	25.026.618	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2018:

Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	25.003.870	99,91%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	22.748	0,09%

3. Thông qua Kế hoạch SXKD năm 2019:

Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	24.998.286	99,89%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	28.332	0,11%

4. Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019:

Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	25.026.618	100%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

5. Thông qua Miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021:

Thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty đối với ông **Bùi Đình Đông**.

Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	25.020.518	99,98%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	6.100	0,02%

6. Thông qua bầu cử bổ sung thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021:

Thông qua bầu cử bổ sung ông **Thái Sơn** là thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 6 trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016-2021.

Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	25.020.518	99,98%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	6.100	0,02%

7. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt các Hợp đồng, giao dịch theo điểm n, Khoản 2, Điều 15 Điều lệ Công ty:

Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	25.026.018	99,998%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	600	0,002%

8. Thông qua quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2018; Kế hoạch tiền lương và thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2019:

Tỷ lệ biểu quyết:

Phương án biểu quyết	Số cổ phần biểu quyết	Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội
Đồng ý	25.026.518	99,9996%
Không đồng ý	0	0%
Không có ý kiến	100	0,0004%

VI. Các vấn đề Đại hội đồng cổ đông thông qua:

Căn cứ kết quả kiểm phiếu, căn cứ các quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau đây:

1. Thông qua báo cáo của HĐQT, báo cáo hoạt động của BKS, báo cáo tài chính năm 2018 và các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2018:

1.1. Nội dung báo cáo của HĐQT, báo cáo hoạt động của BKS, báo cáo tài chính năm 2018.

1.2. Các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2018:

- Tổng giá trị SXKD: 919,044/1.047,000 tỷ đồng, đạt 88 % kế hoạch;

Trong đó:

+ Giá trị xây lắp: 656,189/846,000 tỷ đồng, đạt 78% kế hoạch;

+ Giá trị SX công nghiệp: 102,689/157,000 tỷ đồng, đạt 66% kế hoạch;

+ Giá trị phục vụ xây lắp: 63,757/44,000 tỷ đồng, đạt 145% kế hoạch;

+ Giá trị kinh doanh khác: 96,407 tỷ đồng;

- Doanh thu: 641,721/1.078,241 tỷ đồng, đạt 60 % kế hoạch;

- Các khoản nộp Nhà nước: 39,560/60,249 tỷ đồng, đạt 66% kế hoạch;

- Lợi nhuận trước thuế: 11,940/47,215 tỷ đồng, đạt 25% kế hoạch;
- Lợi nhuận sau thuế: 9,569/37,772 tỷ đồng đạt 25% kế hoạch;
- Tỷ suất lợi nhuận:
- + Lợi nhuận trước thuế/doanh thu: 1,86%/4,4% đạt 42,3% kế hoạch;
- + Lợi nhuận sau thuế/Vốn ĐL: 2,75%/ 10,9% đạt 25,2% kế hoạch;
- + Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH: 2,06%/ 7,7% đạt 26,7% kế hoạch;
- Vốn Chủ sở hữu: 464,885/492,889 tỷ đồng đạt 94,3% kế hoạch;
- Tổng tài sản: 1.491,929/1.476,525 tỷ đồng đạt 101% kế hoạch;
- Vốn điều lệ: 347,716/347,716 tỷ đồng đạt 100% kế hoạch;
- Dự kiến tỷ lệ cổ tức: 0%/10%, đạt 0% kế hoạch;
- Giá trị đầu tư: 0/62,500 tỷ đồng đạt 0% kế hoạch;
- Tiền lương bình quân: 9,423/10,036 triệu đồng/người/tháng đạt 94% KH

2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2018:

TT	Chỉ tiêu	Phân phối lợi nhuận	Đơn vị
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	11.399.955.416	đồng
-	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	-540.406.073	đồng
-	Lợi nhuận năm nay	11.940.361.489	đồng
2	Lợi nhuận không phải tính thuế TNDN	0	đồng
3	Lợi nhuận tính thuế TNDN	11.399.955.416	đồng
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp (20%)	2.370.632.157	đồng
5	Lợi nhuận sau thuế (4=1-3)	9.029.323.259	đồng
6	Lợi nhuận chia cổ tức công bố	0	đồng
-	Vốn điều lệ chia cổ tức	347.716.110.000	đồng
-	Tỷ lệ chia cổ tức bằng tiền mặt	0	%
7	Trích lập các quỹ doanh nghiệp	2.075.001.059	đồng
	Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi (=5x23%)	2.075.001.059	đồng
8	Lợi nhuận để lại (=5-7)	6.954.322.200	đồng

3. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2019:

3.1. Một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2019:

a. Tập trung hoàn thành chỉ tiêu, kế hoạch SXKD năm 2019:

- Phát huy mọi nguồn lực hiện có, tổ chức sản xuất khoa học, quyết liệt trong quản lý và điều hành đảm bảo tiến độ, kỹ thuật, chất lượng các công trình đã thỏa thuận với Chủ đầu tư dự án và Tổng thầu xây dựng, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người và xe, máy, thiết bị.

- Tập trung, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực; kịp thời tháo gỡ các vướng mắc về tài chính, kinh tế, kỹ thuật với Chủ đầu tư để đẩy mạnh công tác thu vốn, thu hồi công nợ trên các công trình đảm bảo nguồn vốn phục vụ SXKD và đầu

tư phát triển. Giải quyết triệt để các vướng mắc, hoàn thành công tác quyết toán công trình thủy điện Đồng Nai 5, Xekaman1, San Xay, Nậm Ban 1, Sử Pán 1, Đồng Văn, Sông Mã 3 ...

b. Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tiếp thị, đấu thầu các dự án thủy điện, các dự án xây dựng dân dụng, giao thông và đường sắt đô thị; ưu tiên các dự án lớn ở trong nước, thị trường xây dựng tại Lào đảm bảo kế hoạch SXKD năm 2019, chuẩn bị công việc cho năm 2020 và các năm tiếp theo.

c. Tiếp tục thực hiện phân cấp, phân quyền triệt để tạo tính chủ động cho các Chi nhánh, các Ban điều hành dự án, Ban chỉ huy công trường để hoạt động SXKD đạt hiệu quả. Tổ chức xây dựng kế hoạch giá thành năm 2019 và giao khoán cho từng đơn vị thực hiện; nâng cao chất lượng công tác kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, hằng quý tổ chức đánh giá, phân tích kinh doanh từng công trường, dự án; thực hiện tốt công tác quản lý chi phí trong sản xuất, hạ giá thành sản phẩm, thực hành tiết kiệm nâng cao hiệu quả SXKD, nâng cao năng lực cạnh tranh về giá trong hoạt động đấu thầu.

d. Công tác tái cấu trúc doanh nghiệp, nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp:

- Thực hiện kế hoạch phát triển thị trường, nâng cao tỷ trọng sản lượng trong lĩnh vực xây dựng dân dụng - công nghiệp và giao thông đô thị. Đồng thời cơ cấu lại các đơn vị trực thuộc phù hợp, giảm cấp quản lý trung gian đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Tập trung cho lĩnh vực đầu tư, chuẩn bị các điều kiện để thực hiện đầu tư dự án nâng cao năng lực thiết bị thi công giai đoạn 2018-2019; đầu tư các dự án thủy điện, điện mặt trời đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững.

- Đầu tư đồng bộ, khai thác hiệu quả hệ thống công nghệ thông tin, các phần mềm kế toán, quản lý dự án, quản lý kinh tế, quản lý nhân sự vào sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất lao động, giảm giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Tiếp tục thực hiện Chiến lược kinh doanh của Công ty thực chất, hiệu quả; thoái các khoản vốn đầu tư tại các doanh nghiệp khác theo kế hoạch.

- Thường xuyên rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, cán bộ, nhân viên khối gián tiếp tinh gọn, hoạt động hiệu quả.

e. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tiến dần chuyên nghiệp; chú trọng từ khâu xét tuyển, quản lý, sử dụng, đào tạo và chế độ đãi ngộ với người lao động, để đáp ứng đủ nguồn nhân lực theo yêu cầu sản xuất kinh doanh vì mục tiêu phát triển bền vững.

3.2. Các chỉ tiêu kinh tế chính năm 2019:

- Tổng giá trị SXKD:	1.022,000 tỷ đồng. Trong đó:
+ Giá trị xây lắp:	836,800 tỷ đồng,
+ Giá trị SXCN:	97,000 tỷ đồng,
+ Giá trị PVXL:	46,200 tỷ đồng,
+ Kinh doanh khác:	42,000 tỷ đồng,
- Doanh thu:	1.080,000 tỷ đồng,

- Lợi nhuận trước thuế:	27,100 tỷ đồng,
- Lợi nhuận sau thuế:	21,680 tỷ đồng,
- Nộp Nhà nước:	55,310 tỷ đồng,
- Tỷ suất lợi nhuận:	
+ Lợi nhuận trước thuế/doanh thu:	2,5%
+ Lợi nhuận sau thuế/Vốn ĐL:	6,2%
+ Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH:	4,5%
- Vốn điều lệ:	347,716 tỷ đồng,
- Vốn chủ sở hữu:	483,761 tỷ đồng,
- Tổng tài sản:	1.494,912 tỷ đồng,
- Cổ tức dự kiến:	6%,
- Tổng giá trị đầu tư:	111,450 tỷ đồng,
- Tiền lương người/tháng:	10,304 triệu đồng/người/tháng;

4. Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019:

Thông qua lựa chọn:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
- Chi nhánh tại Hà Nội: số 40 Giảng Võ, phường Cát Linh, Đống Đa, Hà nội
- Điện thoại: (84.4)37.367.879 Fax: (84.4)37.367.869

Là đơn vị thực hiện kiểm soát giữa niên độ và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

5. Thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016-2021:

Thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty đối với ông **Bùi Đình Đông**.

Lý do: được Cổ đông Tổng công ty Sông Đà-CTCP cho thôi là người đại diện phần vốn của Tổng công ty Sông Đà-CTCP tại Công ty Cổ phần Sông Đà 6 và thôi đề cử là thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 6 tại Văn bản số 78/TCT-HĐQT, ngày 25/4/2019 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Sông Đà - CTCP về việc công tác cán bộ của Công ty Cổ phần Sông Đà 6.

6. Thông qua Bầu cử bổ sung thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2021:

Thông qua bầu cử bổ sung ông **Thái Sơn** - năm sinh: 1961; nghề nghiệp: Kỹ sư Xây dựng Cầu hầm, Thạc sỹ QTKD; chức vụ hiện tại: Giám đốc Ban đấu thầu Tổng công ty Sông Đà - CTCP kiêm là Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Sông Đà-CTCP tại Công ty Cổ phần Sông Đà 6 (đại diện phần vốn 50 tỷ đồng; tương ứng 14,38% vốn điều lệ Công ty Cổ phần Sông Đà 6) là thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sông Đà 6 trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016-2021.

Theo đề nghị của Cổ đông Tổng công ty Sông Đà-CTCP tại Văn bản số 78/TCT-HĐQT, ngày 25/4/2019 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Sông Đà - CTCP về việc công tác cán bộ của Công ty Cổ phần Sông Đà 6.

7. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt các hợp đồng, giao dịch quy định tại điểm n Khoản 2, Điều 15, Điều lệ Công ty:

Thông qua việc Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữ Công ty với các đối tượng quy định tại Điều 162.1 Luật Doanh nghiệp với giá trị từ ba mươi lăm phần trăm trở lên (35%) tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất như sau:

- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;
- Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người có liên quan của họ;
- Doanh nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 159 Luật này.

8. Thông qua báo cáo chi thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2018; Dự toán tổng mức tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2019:

Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo chi tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2018; dự toán tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2019; cụ thể như sau:

8.1. Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2018:

TT	Chức danh	Mức được duyệt		Mức được thông qua (tương ứng với 85%)	
		Lương/ tháng (đồng)	Thù lao/tháng (đồng)	Lương/ tháng (đồng)	Thù lao/tháng (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	45.000.000		38.250.000	
2	Thành viên HĐQT		7.000.000		5.950.000
3	Trưởng ban KS chuyên trách	24.000.000		20.400.000	
4	Thành viên Ban Kiểm soát		5.000.000		4.250.000

8.2. Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2019:

- Khi tỷ lệ hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận thực hiện bằng lợi nhuận kế hoạch năm, tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như sau:

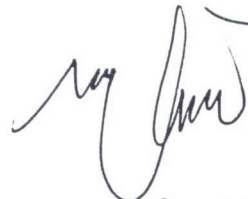
TT	Chức danh	Dự toán tiền lương, thù lao năm 2019	
		Lương/tháng (đồng)	Thù lao/tháng (đồng)
1	Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm		9.000.000
2	Thành viên HĐQT		7.800.000
3	Trưởng Ban KS chuyên trách	23.000.000	
4	Thành viên Ban kiểm soát		4.600.000
5	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	39.000.000	

- Khi quyết toán tiền lương, thù lao của Người quản lý Công ty Cổ phần Sông Đà 6 thực hiện theo quy định tại Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần Sông Đà 6 lập xong vào hồi 12h00' ngày 28/5/2019, đã được các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp biểu quyết thông qua nội dung./. *tu*

Chủ tọa, Thư ký cuộc họp ký tên dưới đây.

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ



PHẠM KHẮC NGHIÊN

CHỦ TỌA
CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY



ĐẶNG QUỐC BẢO